

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2017/DS-ST

Ngày 07-9-2017

“V/v Tranh chấp hợp đồng
tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thủy.

2. Bà Nguyễn Thị Di.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Thiên Lộc – Kiểm sát viên.

ngày 07 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2017/TLST-DS ngày 31 tháng 3 năm 2017, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2017/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V; trụ sở: Tòa nhà T, số X, phố T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hiền T – Chức vụ: Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý kiêm Quản lý pháp chế cho phòng an ninh và Phòng kiểm soát gian lận, Phòng thu hồi nợ pháp lý, Trung tâm thu hồi nợ - Khôi tín dụng tiêu dùng – Ngân hàng Thương mại cổ phần V (văn bản ủy quyền số 16/2016/UQ-CT ngày 10/8/2016) (vắng mặt).

Ông Lê Hiền T ủy quyền lại cho ông Dương Thanh T – nhân viên, sinh năm: 1987 (văn bản ủy quyền số 6/2016/UQ-CT ngày 25/12/2016) (có mặt)

Bị đơn: Ông Phạm Văn L, sinh năm: 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số X, ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 25/12/2016 và trong quá trình tố tụng nguyên đơn trình bày:

Ngày 01/02/2015, ông Phạm Văn L có ký hợp đồng tín dụng số 20150130-1130003-0007 với Ngân hàng Thương mại cổ phần V vay số tiền 32.536.312 đồng (ba mươi hai triệu, năm trăm ba mươi sáu ngàn, ba trăm mười hai đồng) với lãi suất 3.75%/ tháng tính theo dư nợ gốc trả giảm dần, mục đích đi du lịch, mua sắm dụng cụ gia đình, hình thức tín chấp, không có thế chấp tài sản bảo đảm. Thời hạn: Trả chậm trong 36 tháng (36 kì). Theo đó, 35 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.662.000 đồng; tháng cuối cùng trả 1.637.000 đồng. Thanh toán vào ngày 03 hàng tháng, được bắt đầu thực hiện từ ngày 03/3/2015.

Thực hiện hợp đồng, ông Phạm Văn L đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và đã thanh toán cho Ngân hàng với số tiền 10.222.000 đồng (mười triệu, hai trăm hai mươi hai ngàn đồng).

Kể từ ngày 11/6/2016, ông Phạm Văn L không thanh toán bất cứ khoản tiền nào dù Ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Tổng số tiền ông Phạm Văn L còn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V là: 44.175.821 đồng (Bốn mươi bốn triệu, một trăm bảy mươi lăm ngàn, tám trăm hai mươi một đồng).

Nay Ngân hàng Thương mại Cổ phần V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Phạm Văn L phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền là: 44.175.821 đồng (Bốn mươi bốn triệu, một trăm bảy mươi lăm ngàn, tám trăm hai mươi một đồng), trong đó tiền gốc là 27.092.826 đồng và tiền lãi tính từ ngày 03/7/2015 đến ngày 03/12/2016 là 17.082.995 đồng. Ngân hàng không yêu cầu tiền lãi chậm thanh toán phát sinh từ sau ngày 03/12/2015 đến ngày xét xử mà chỉ yêu cầu tiền lãi chậm thanh toán theo quy định của Bộ luật dân sự từ ngày xét xử đến ngày thanh toán hết nợ .

- *Về ý kiến của bị đơn ông Phạm Văn L:* Trong quá trình tố tụng ông L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến gì.

Theo kết quả xác minh, ông Phạm Văn L hiện nay đang cư trú tại số X ấp P, xã T, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký tòa án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung: Thẩm phán xác định quan hệ là tranh chấp hợp đồng vay tài sản là không chính xác mà quan hệ là tranh chấp hợp đồng tín dụng đồng thời vi phạm thời hạn tổng đạt thông báo thụ lý vụ án.

Đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông L có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền 44.175.821 đồng, trong đó tiền gốc là 27.092.826 đồng và tiền lãi tính từ ngày 03/7/2015 đến ngày 03/12/2016 là 17.082.995 đồng. Về án phí: Bị đơn phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V khởi kiện ông Phạm Văn L về tranh chấp hợp đồng tín dụng không có mục đích lợi nhuận nên xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật dân sự. Bị đơn cư trú tại huyện Long Điền nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Phạm Văn L đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Theo các chứng cứ có trong hồ sơ, thể hiện: Ngày 01/02/2015, ông Phạm Văn L có ký hợp đồng tín dụng số 20150130-1130003-0007 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần V vay số tiền 32.536.312 đồng, lãi suất 3.75%/ tháng tính theo dư nợ gốc trả giảm dần, mục đích để tiêu dùng cá nhân, hình thức tín chấp, không có thế chấp tài sản bảo đảm. Ông Phạm Văn L đã nhận đủ số tiền nêu trên và đã thanh toán cho Ngân hàng với số tiền 10.222.000 đồng thì ngưng thanh toán cho đến nay.

[3] Tại phiên tòa, đại diện Ngân hàng Thương mại Cổ phần V yêu cầu ông Phạm Văn L phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền là: 44.175.821 đồng, trong đó tiền gốc là 27.092.826 đồng và tiền lãi tính từ ngày 03/7/2015 đến ngày 03/12/2016 là 17.082.995 đồng. Ngân hàng không yêu cầu tính lãi từ sau ngày 03/12/2016 đến ngày xét xử mà chỉ yêu cầu ông L hết nợ.

[4] Xét thấy, ông Phạm Văn L đã vi phạm kỳ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Phạm Văn L có trách nhiệm trả toàn bộ số nợ 44.175.821 đồng, trong đó tiền gốc 27.092.826 đồng và tiền lãi tính từ ngày 03/7/2015 đến ngày 03/12/2016 là 17.082.995 đồng và tiền lãi phát sinh do chậm thi hành án theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thanh toán hết nợ. Ghi nhận sự tự nguyện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V về việc không yêu cầu tính tiền lãi từ ngày 04/12/2016 đến ngày 07/9/2017.

[6] Về án phí: Ông Lược phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; 147, 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 463; 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự; Căn cứ Điều 27 Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” đối với ông Phạm Văn L.

1. Buộc ông Phạm Văn L có trách nhiệm trả toàn bộ số nợ 44.175.821 đồng (bốn mươi bốn triệu, một trăm bảy mươi lăm ngàn, tám trăm hai mươi một đồng), trong đó tiền gốc 27.092.826 đồng và tiền lãi tính từ ngày 03/7/2015 đến ngày 03/12/2016 là 17.082.995 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V về việc không yêu cầu tính tiền lãi từ ngày 04/12/2016 đến ngày 07/9/2017.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành.

2. Án phí: Ông Phạm Văn L phải nộp 2.208.791 (hai triệu, hai trăm lẻ tám ngàn, bảy trăm chín mươi một) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền 1.100.000 (một triệu, một trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002848 ngày 31/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án (07/9/2017) đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- Chi cục THA dân sự huyện Long Điền;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai

